

Số: 1242/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 07 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1012/2022/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :*

- Bà Nguyễn Phạm Phương H, sinh năm 1994  
Địa chỉ : 860/80/25 X, Phường H, quận B, TPHCM
- Ông Ong Thế Q, sinh năm 1989  
Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh K.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Ong Thế Q và Bà Nguyễn Phạm Phương H đã quen biết, tự nguyện tìm hiểu nhau từ năm 2018, đến năm 2019 thì kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường H, quận B, TPHCM, Giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 28 tháng 02 năm 2019.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn, đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, do tính hình không hợp nhau nên hai bên không tìm được tiếng nói chung, đến tháng 01/2021 thì ông bà sống ly thân cho đến nay. Nhận thấy hiện nay hai bên không còn tình cảm, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án nhân dân quận B giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Q và bà H không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 29 tháng 6 năm

2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, người yêu cầu đã thỏa thuận được giải quyết toàn bộ nội dung việc hôn nhân gia đình về quan hệ hôn nhân, về con chung và về tài sản.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ong Thế Q và Bà Nguyễn Phạm Phương H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 28 tháng 02 năm 2019 do Ủy ban nhân dân Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Q và bà H không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Ông Ong Thế Q và Bà Nguyễn Phạm Phương H chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0049763 ngày 18/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Q. B;
- UBND Phường H, Q. B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Kiều Trang**